

Số: 356/KH-HĐT-MNHM

Bình Khê, ngày 24 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Hội đồng trường năm học 2024-2025

Căn cứ Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ QĐ số 800/QĐ-UBND ngày 06/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thị xã Đông Triều về việc kiện toàn Hội đồng trường đối với trường mầm non Hòa Mi nhiệm kỳ 2023-2028;

Hội đồng trường, trường mầm non Hòa Mi xây dựng Kế hoạch hoạt động trong năm học 2024 - 2025 như sau:

I. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU:

1. Nhiệm vụ chung:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục ở cơ sở GDMN.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Thực hiện công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDMN theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH); Khuyến khích đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non tư thục, chất lượng cao, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN), người dân tộc thiểu số (DTTS).

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) trong GDMN.

8. Chủ động rà soát, đối chiếu kết quả thực hiện nhiệm vụ GDMN trên địa bàn với các mục tiêu, chỉ tiêu tại các Đề án, Kế hoạch, Chương trình phát triển GDMN được các cấp ban hành để tham mưu các giải pháp khả thi nhằm đạt được mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo lộ trình đã đặt ra; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch, Chương trình phát triển GDMN giai đoạn I trong năm 2025

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

- Triển khai, hướng dẫn và thực hiện các chế độ chính sách đặc thù đối với GDMN: Nghị quyết Số 22/2023/NQ-HĐND ngày 31/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh v/v tiếp tục thực hiện chính sách đặc thù của tỉnh quy định tại Nghị quyết số 204/2019/NQ-HĐND ngày 30/7/2019; Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 145/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tăng cường huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN: Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025; Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định theo Nghị quyết 34/021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Nghị quyết 61/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Tăng cường công tác tự kiểm tra, rà soát, về việc quản lý và triển khai thực hiện các dịch vụ hỗ trợ nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường bảo đảm đúng quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 11/11/2019 về triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg, ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai

đoạn 2018-2025” trên địa bàn thị xã Đông Triều

- Nghị định 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT, ngày 05/11/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

Thực hiện đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, công tác quản trị trường học; tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục.

- CBQL, giáo viên chủ động trong công tác lập kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, của địa phương.

- Đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn; sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN; thực hiện chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ sổ sách trong cơ sở GDMN; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Thực hiện đúng về quản lý tài chính, công khai theo qui định; thu các khoản thu đầu năm theo văn bản hướng dẫn của cấp trên, tránh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở GDMN.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN;

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, thực hiện nghiêm các quy định về tổ chức và hoạt động cơ sở GDMN theo Điều lệ. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp

Triển khai có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018-2025”, nâng cấp trường lớp, trang bị bổ sung trang thiết bị theo hướng chuẩn hóa, an toàn, xanh, sạch đẹp.

Phân chia trẻ theo độ tuổi chăm sóc giáo dục phù hợp sự phát triển của trẻ. Thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích CBQL, giáo viên học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo; không để xảy ra tiêu cực trong các hoạt động quản lý và sử dụng tài sản, chế độ tài chính, chế độ ăn của trẻ.

Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng

tạo trong dạy và học”, đưa nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” với bốn nội dung: ***“Nói không với tiêu cực trong quản lý tài chính; nói không với dạy chữ trước lớp 1; nói không với vi phạm đạo đức nhà giáo; nói không với ngộ độc thực phẩm và tai nạn trong các cơ sở GDMN”***.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

* Nhà trường phấn đấu tỉ lệ huy động các độ tuổi ra lớp:

- Phấn đấu trẻ nhà trẻ ra lớp: 54/64 đạt 84%

- Mẫu giáo 3-5: 107/118 đạt 91%

- Trẻ 5 tuổi: 31/31 đạt 100%

- Trẻ khuyết tật có khả năng hòa nhập ra lớp đạt: 100% (nếu có)

* Duy trì công tác đạt chuẩn phổ cập mầm non 5 tuổi

* Tỉ lệ trẻ học bán trú và 2 buổi/ngày: 100%

- Trường phấn đấu trẻ học bán trú và 2 buổi/ngày đạt 100%

3. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập mẫu giáo 3 đến 4 tuổi

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, giai đoạn 2021-2025: Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ (XMC), Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC và Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT.

Nghị quyết số 42-NQ/TW, Nghị quyết số 68/NQ-CP, Chương trình hành động số 37-CTr/TU và Kế hoạch 155/KH-UBND và các văn bản của thị xã.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 03/03/2021 của UBND thị xã về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, xóa mù chữ trên địa bàn thị xã Đông Triều, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 19/01/2024 của UBND thị xã Đông Triều về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn thị xã năm 2024

- Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT) trên đại bàn. Tiếp tục cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ một cách hiệu quả, số liệu chính xác và khớp với báo cáo sơ kết, tổng kết của Phòng Giáo dục. Tham mưu với địa phương tiếp tục vận động trẻ 5 tuổi đến trường để duy trì kết quả phổ cập;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo theo quy định và các chế độ chính sách khác đối với trẻ em.

- Rà soát, tham mưu bổ sung các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất để tiến tới thực hiện phổ cập cho trẻ mẫu giáo 3 đến 4 tuổi theo Kết luận 51/KL-TW.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; Phối

hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh, xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó khi có dịch bệnh xảy ra. Đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, của địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GDĐT tạo về kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở GDMN; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường các giải pháp phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo an toàn trong các cơ sở GDMN; Tổ chức ký cam kết giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường theo Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

- Có những biện pháp sửa chữa, nâng cấp một số khu vực có thể gây nguy hiểm cho trẻ; Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn tại trường; Làm tốt công tác bảo vệ an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. Như tu sửa kịp thời các đồ dùng đồ chơi ngoài trời đạt chất lượng. Thường xuyên quét dọn hàng ngày rong rêu bám ở sân trường.

Giáo viên luôn giám sát trẻ mọi lúc, mọi nơi, đồng thời giúp trẻ nhận biết được một số nguy cơ gây nguy hiểm cho bản thân và biết cách phòng tránh; Đón, trả trẻ từ tay phụ huynh, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt.

- Không bạo hành trẻ; kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn, không xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường.

- 100% giáo viên không được la mắng, đánh trẻ.

- 100% lớp học được trang bị và tự làm thêm đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ.

- 100% lớp học được trang bị và tự làm thêm đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ. Có những biện pháp sửa chữa, nâng cấp một số khu vực có thể gây nguy hiểm cho trẻ.

4.2. Quản lý công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe của trẻ

- Thực hiện đầy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ em;

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD ngày 12/5/2016 của Liên Bộ Y tế và Bộ GDĐT Quy định về Công tác Y tế trường học. tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong các đề án, chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Tỉnh, ngành về công tác y tế trường học theo Quyết định số 85/QĐ-TTg ngày 17/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025; Quyết

định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025; Bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. Phấn đấu giảm ít nhất 1% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi so với đầu năm học; giảm so với cùng kỳ năm học trước 0,3% trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, 0,2% trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì. Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng và nhân rộng điển hình về mô hình phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm công tác tổ chức nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp tại Công văn số 423/BGDDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 của Bộ GDĐT về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN; Công văn số 342/UBND-GD ngày 24/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non; Công văn số 473/SGDDĐT-GDTEXMN ngày 02/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo v/v phối hợp chỉ đạo tăng cường công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ tại cơ sở GDMN trên địa bàn tỉnh. Không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ, tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ theo Công văn số 404/BGDDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 của Bộ GDĐT về tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông; Công văn số 428/UBND-VHXXH ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh V/v đảm bảo các điều kiện ăn ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông.

- Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

- Phối hợp với ngành Y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ và công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong nhà trường theo quy định.

- Tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì. Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đối với GDMN tại Quyết định số 41/QĐ-TTg; Kế hoạch số 672/KH-PGD&ĐT ngày 02/6/2021 Kế hoạch Thực hiện Đề án “Đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và hen phế quản giai đoạn 2021-2025” trong các đơn vị trường học của Phòng GD&ĐT.

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng tới các bậc phụ huynh học sinh thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch. Khám sức khỏe và cân đo định kỳ, uống thuốc tẩy giun định kỳ, phòng chống bệnh Chân – Tay – miệng và sốt xuất huyết...

- Nhân viên y tế xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác y tế trường học theo Công văn 2944/PGD&ĐT ngày 14/9/2024 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ y tế trường học và bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm học 2024-2025, tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch, kiểm tra đánh giá theo tháng, kỳ, năm học theo quy định.

- Nhân viên y tế xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác y tế trường học và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch, kiểm tra đánh giá theo tháng, kỳ, năm học theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch Giáo dục dinh dưỡng – Vệ sinh an toàn thực phẩm, triển khai thực hiện theo Công văn số 1561/PGD&ĐT ngày 06/09/2024 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao năm học 2024-2025.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình lưu mẫu thức ăn được quy định tại Sổ kiểm thực ba bước.

- Giáo viên thực hiện nghiêm túc nội dung giáo dục dinh dưỡng và VSATTP cho trẻ vào các hoạt động theo chủ đề một cách thích hợp.

- Thực hiện cho trẻ ăn ngủ đúng giờ và rèn các thói quen vệ sinh cá nhân, văn minh trong ăn uống, vệ sinh hàng ngày. Đảm bảo vệ sinh trong và ngoài lớp, bếp ăn sạch sẽ gọn gàng.

- Thực hiện đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý, an toàn: xây dựng thực đơn theo mùa phù hợp với từng độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo, nguồn thực phẩm thực tế của địa phương. Sử dụng phần mềm để xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng. Xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ SDD (béo phì) để trẻ phát triển bình thường.

- 100% trẻ đến trường được đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới, phần đầu giảm tỉ lệ trẻ suy sinh dưỡng thừa cân, béo phì xuống còn 1%

- Xây dựng, quản lý bữa ăn học đường khoa học theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/08/2022 của Bộ GDĐT Phê duyệt Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ.

- Thực hiện xây dựng khẩu phần ăn cân đối, hợp lý trên phần mềm dinh dưỡng được Bộ GDĐT thẩm định. (Cân đối thực đơn hàng ngày, tuần, theo mùa và cân đối thành phần dinh dưỡng các chất: P- L- G)

Nhà trẻ: 3 bữa chính/ngày

Mẫu giáo: 2 bữa chính, 1 bữa phụ/ngày

Tổ chức uống sữa trong chế độ ăn; Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm đưa vào trường: Có hợp đồng thực phẩm rõ ràng về nguồn gốc, xuất xứ, thời hạn sử dụng; Hạn chế nêm lượng muối trong khi chế biến món ăn; Thực hiện đúng các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, bếp ăn một chiều.

* Nhu cầu năng lượng khuyến nghị:

Trẻ nhà trẻ: 930 - 1000 Kcal

Trẻ mẫu giáo: 1230 - 1320 Kcal.

*** Định mức dinh dưỡng**

Nhà trẻ: Từ mức thấp nhất 70%, cao nhất 85% (Kể cả ăn sáng tại nhà) bình quân hàng ngày cho trẻ nhà trẻ đạt từ 710 đến 800 Kcal/ngày/ trẻ tại trường

Mẫu giáo: Từ mức thấp nhất 60%, cao nhất 70% (Kể cả ăn sáng) bình quân hàng ngày cho trẻ mẫu giáo đạt từ 765 đến 875Kcal/ngày/ trẻ tại trường.

*** Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:**

- Nhà trẻ: 20, 30 ,50 (tỉ lệ *Protit, lipit động vật - thực vật*: 60-40).

- Mẫu giáo: 16, 26, 58 (tỉ lệ *Protit, lipit động vật- thực vật*: 60-40).

Phân chia thực phẩm đúng định lượng trong ngày cho từng trẻ theo nhóm lớp.

Thực hiện lưu nghiệm thức ăn đủ 24 giờ và đủ số lượng.

Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp 1 chiều.

Lưu ý: Thực phẩm phải đa dạng và chế biến phù hợp với độ tuổi; món ăn không trùng lặp (02 tuần); không tổ chức liên hoan sinh nhật trong các cơ sở GDMN.

Tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng khoa học, cân đối, giúp trẻ phát triển toàn diện, giảm trẻ thừa cân, béo phì theo Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025”.

Thực hiện hiệu quả phần mềm dinh dưỡng. Quản lý bữa ăn cho trẻ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Trao đổi học tập kinh nghiệm về việc thực hiện phần mềm với các trường trên địa bàn.

Thường xuyên kiểm tra việc cập nhật phần mềm của các bộ phận.

Quản lý bữa ăn cho trẻ tại trường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện tính khẩu phần ăn cho trẻ theo khung chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi dưỡng, Thực hiện nghiêm túc chế độ ăn của cô và cháu, không bớt xén khẩu phần ăn của trẻ.

Tổ chức tốt giờ ăn, động viên các cháu ăn hết suất, ngủ đủ giấc.

Công khai tiền ăn rõ ràng. Thực hiện các yêu cầu về đảm bảo vệ sinh ATTP, hợp đồng thực phẩm an toàn; Vệ sinh đồ dùng thường xuyên, đảm bảo kỹ thuật chế biến thức ăn

Nhà trường có đủ nguồn nước sạch, công trình vệ sinh phù hợp và đáp ứng nhu cầu của trẻ.

Đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh để được cấp giấy chứng nhận cơ sở đạt chuẩn vệ sinh ATTP. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn

Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm đưa vào trường phải có hợp đồng mua thực phẩm rõ ràng về nguồn gốc, xuất xứ, thời hạn sử dụng; thực hiện đúng các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, bếp ăn một chiều.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho các cháu suy dinh dưỡng, thừa cân mỗi tuần 4 lần, chi từ nguồn tiền thu nhập bán cơm thừa của nhà trường, đồng thời vận

động những phụ huynh có con suy dinh dưỡng phối hợp cùng nhà trường để bồi dưỡng và chăm sóc trẻ.

5. Phát triển đội ngũ quản lý và giáo viên mầm non

- Tổ chức rà soát đội ngũ, chủ động đề xuất với các cấp quản lý có thẩm quyền đảm bảo đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu đủ 02 GV/lớp; chủ động rà soát và đề xuất bảo điều kiện đội ngũ để chuẩn bị thực hiện Chương trình GDMN mới; Công văn Số 1780/UBND-VHXXH ngày 04/7/2024 Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh V/v Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về Đổi mới giáo dục mầm non đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Xây dựng triển khai hiệu quả mô hình trường học hạnh phúc và Quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN tạo môi trường văn hóa, thanh lịch văn minh, thể hiện qua chuẩn mực trong cách giao tiếp, ứng xử, trang phục, hành vi của cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ em

100% cán bộ giáo viên thực hiện theo kế hoạch BDTX của phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều, Sở giáo dục và Đào tạo theo Thông tư 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019, Thông tư 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019;

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên. Tổ chức thực hiện, kiểm tra việc bồi dưỡng thường xuyên của các cá nhân đảm bảo 3 nội dung, lưu giữ hồ sơ học tập và minh chứng đầy đủ.

Tham mưu bố trí đủ 02 giáo viên/lớp theo quy định tại Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023

Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách theo Nghị định số 06/2018/NĐCP ngày 05/01/2018 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và giáo viên trong trường.

Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ, khối, nhóm chuyên môn trong nhà trường; tạo điều kiện cho giáo viên liên kết bồi dưỡng chuyên môn theo hình thức liên trường; chú trọng việc vận dụng phương pháp giảng dạy theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm”.

Tăng cường thực hiện hiệu quả “Văn hóa ứng xử trong trường học”.

*** Chỉ tiêu:**

- 100 % giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.
- 100% giáo viên, nhân viên được học tập bồi dưỡng nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, và giáo dục sử dụng tiết kiệm năng lượng, hiệu quả giáo dục tài nguyên môi trường, biển, hải đảo.
- Trường đạt danh hiệu Tập thể Tiên tiến;
- Chiến sĩ Thi đua Cơ sở: 03
- Lao động Tiên tiến : 20
- Tham gia giáo viên dạy giỏi cấp trường: 15/15 cô
- Tham gia sáng kiến giải pháp đạt cấp trường và tham gia cấp thị xã
- 100% tham gia đầy đủ các phong trào do nhà trường tổ chức;
- 100% giáo viên tham gia các phong trào hội thi của nhà trường.

Công tác kiểm tra: 15/15 người

Trong đó:

Kiểm tra chuyên môn: 15/15 giáo viên

Kiểm tra thực hiện các chuyên đề: 3/15 giáo viên

Kiểm tra thực hiện các chuyên đề bán trú 4/4 cấp dưỡng

Kiểm tra công tác nhân viên: 02

Kiểm tra hồ sơ sổ sách công tác chỉ đạo của Phó hiệu trưởng

Kiểm tra công tác tổ chức các hoạt động của hiệu trưởng.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Tuyên truyền, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019 – 2025;

Nghiên cứu, tham khảo học tập áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN trong và ngoài huyện.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án 117/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giáo dục đào tạo.

Tăng cường sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên, tinh giảm các loại hồ sơ, sổ sách theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019.

Học tập, nghiên cứu sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác: Lập kế hoạch, quản lý bán trú, chuyên môn, soạn giảng nhằm giảm tải thời gian làm việc đối với giáo viên. Xây dựng video hướng dẫn cha mẹ trẻ đáp ứng hoàn thành chương trình GDMN theo quy định và tăng khả năng ứng dụng CNTT.

8. Xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục

Triển khai thực hiện Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường MN, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

Hoàn thành cải tiến công tác tự đánh giá, và lưu các hồ sơ đầy đủ theo kế hoạch, tiếp tục duy trì các tiêu chí trường MN đạt chuẩn quốc gia mức độ I, đạt KĐCL mức độ 2 và tiến tới trường đạt chuẩn mức độ 2 và trường đạt kiểm định cấp độ 3 vào năm 2028.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN.

Tăng cường truyền thông thực hiện các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Giáo dục 2019; Phổ biến và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; Truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Chủ động trong công tác truyền thông, tập trung truyền thông về vai trò, vị trí

của GDMN; Tích cực biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến, phổ biến sáng kiến kinh nghiệm, gương người tốt việc tốt. Thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề trong năm học.

Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, xây dựng video hướng dẫn cha mẹ trẻ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ trong thời kỳ trẻ phải nghỉ tại gia đình (phòng chống dịch bệnh, thiên tai...) đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

*** Các nội dung tuyên truyền:**

- Mục tiêu phát triển cho trẻ ở các độ tuổi.
- Chủ đề năm học: Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm.
- Kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ theo khoa học.
- Các chủ đề lớn trong năm học.
- Văn hóa truyền thống, trò chơi dân gian, đồng dao, ca dao.
- Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, phát triển vận động cho trẻ, kỹ năng sống cho trẻ.
- Chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1.
- Một số bệnh thường gặp và các biện pháp xử trí phòng chống tai nạn ở trẻ em. Phòng chống suy dinh dưỡng.
- Kiểm tra các nhóm, lớp thực hiện phòng chống các dịch bệnh theo mùa...trong nhà trường.
- Vệ sinh an toàn thực phẩm.

II. NHIỆM VỤ CƠ BẢN CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG:

- Có nhiệm vụ xem xét, phê chuẩn các mục tiêu, nhiệm vụ, các chủ trương, kế hoạch, biện pháp, giải pháp của nhà trường đã thực hiện hàng năm, nhiệm kỳ đạt yêu cầu, chính xác, phù hợp, xác thực, kết quả. Từ đó bắt buộc các tập thể, cá nhân, CB, GV, NV phải tích cực chủ động tham gia đầy đủ, nghiêm túc, đạt kết quả cao nhất.

- Theo quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ của HĐT, dưới sự lãnh đạo của các cấp Đảng, chính quyền, các ngành. Hội đồng trường phải tuân thủ tuyệt đối, toàn diện và cụ thể theo các mục tiêu của Hội đồng trường đã phê chuẩn.

- Các chỉ tiêu trong năm học 2024-2025, Trường Mầm Non Hòa Mi phải nỗ lực phấn đấu để đạt các chỉ tiêu sau:

1. Về chính trị tư tưởng:

- 100% CB, GV, CNV có lập trường tư tưởng vững vàng, chấp hành tốt Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, qui định của ngành, địa phương và đơn vị; đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, được tham gia học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

- 100% CB-GV-NV đăng ký tham gia các phong trào thi đua và các cuộc vận động của ngành, của nhà trường cũng như của địa phương phát động.

- 100% CB-GV-NV đăng ký thực hiện "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" và thực hiện tốt Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 quy định về quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN.

- 100% CB-GV-NV đoàn kết, vượt khó hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Về chất lượng chuyên môn:

*** Đối với cán bộ, nhân viên Tổ Văn phòng:**

- Thực hiện đúng theo QCDC và Quy chế làm việc của nhà trường.
- Thực hiện tốt các chế độ báo cáo của từng bộ phận để kịp thời báo cáo trên các cuộc họp tháng và báo cáo về trên kịp thời, trú trọng về nội dung, số liệu.
- Trang phục đúng quy chế văn hóa công sở.
- BGH dự giờ, duyệt hồ sơ, sổ sách của giáo viên theo qui định 1 tháng/lần.

*** Đối với giáo viên:**

- 100% CBGV thực hiện đúng giờ giấc chuyên môn theo qui định, thực hiện đúng chuyên môn theo từng giai đoạn năm học của nhà trường và dạy theo kế hoạch giảng dạy.

- 100% giáo viên các nhóm, lớp thực hiện chương trình CSGD trẻ và đi sâu nâng cao chuyên đề Phát triển vận động, Giáo dục kỹ năng bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch ...cho trẻ, không dạy trước chương trình của lớp 1.

- 100% Giáo viên tự soạn giảng trên máy vi tính. Mỗi chủ đề có từ 01 đồ dùng mới trở lên.

- 100% lớp học phấn đấu đạt danh hiệu "*Lớp học hạnh phúc-thân thiện*": Đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng cho trẻ, không dùng nhục hình đối với trẻ. Tạo môi trường thân thiện đối với trẻ, với phương châm "*Mỗi ngày đến trường là một niềm vui*"; "*Cô giáo là người mẹ hiền thứ 2 của các cháu*".

- 100% GV tham gia hội thi "*thiết kế trang trí lớp học hạnh phúc-thân thiện*" tại 3 điểm trường chào mừng 20/10

- 100% các lớp Mẫu giáo tham gia hoạt động ngoại khóa "*ngày hội sức khỏe của bé cấp trường*" vào tháng 12/2024 nhân ngày TLQĐNDVN 22/12.

- Giữ vững phổ cập trẻ 5 tuổi đạt 100%, động viên trẻ đi học chuyên cần đạt tỷ lệ 95%.

- 100% giáo viên thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng thường xuyên.

- Trang phục lên lớp đúng qui định.

- Đảm bảo 100% trong lớp được an toàn.

- 100% GV Tận dụng nguyên vật liệu mở để làm ĐDDC dạy trẻ. Bảo quản và khai thác tốt tài sản.

- 100% GV Thực hiện tốt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng; ANTT; ATGT, PCCN, thực hiện tốt phần mềm SMAS

- Thực hiện giảm giờ cho CB, GV, NV kiêm nhiệm theo thông tư 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 10 năm 2011 Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non.

*** Đối với nhân viên:**

- Thực hiện đúng giờ giấc theo qui định trong hợp đồng.

- Trang phục phải đúng qui định văn hóa công sở (trong giờ nấu ăn, giờ cho trẻ ăn, trang phục tham dự ngày hội, ngày lễ, bảo vệ mặc trang phục của bảo vệ).

- Thực hiện tốt ATVSTP -VSMT, y tế,... Chế biến thực phẩm đảm bảo chất dinh dưỡng cho trẻ.

- Thường xuyên cải tiến những bữa ăn ngon để giúp trẻ ăn ngon miệng. Giảm tỉ lệ suy dinh dưỡng.

- Bảo vệ mở cổng và đóng cổng theo giờ qui định, đảm bảo tài sản của nhà trường, không để xảy ra mất mát, hư hao.

- 100% NV thực hiện tốt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng chống tham nhũng; ANTT; ATGT, PCCN ,...

*** Về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục:**

- Duy trì số lượng trẻ đạt 100% đến cuối năm học.

- Vận động trẻ khuyết tật từ 0-5 tuổi được can thiệp sớm và học hòa nhập. (nếu có)

- Trẻ phát triển ở kênh bình thường về cân nặng từ 98% trở lên, tỷ lệ trẻ SDD về cân nặng dưới 2% và thấp còi dưới 2%, không có trẻ thừa cân, béo phì.

- Làm tốt công tác phối hợp các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn huy động trẻ đến trường đạt Kế hoạch giao: 100% đối với trẻ 5 tuổi. Nâng cao kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; đảm bảo các điều kiện về phòng học, đội ngũ cho lớp 5 tuổi.

- Huy động trẻ 5 tuổi và hoàn thành chương trình GDMN đạt từ 100% trở lên. Tỷ lệ

- 100% trẻ được chăm và theo dõi biểu đồ phát triển, được khám sức khỏe định kỳ, được bảo đảm an toàn tuyệt đối đến tính mạng.

- Trẻ bán trú được chăm sóc đầy đủ 4 nhóm thực phẩm.

- 100% trẻ được đánh giá theo 5 lĩnh vực phát triển.

- 100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo các mục tiêu GD.

*** Đối với công tác XD Đảng:**

- Phân đấu Chi bộ đạt *"Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ"*

- 100% Đảng viên học tập, quán triệt nghị quyết đại hội Đảng các cấp.

- Trong năm phân đấu kết nạp được 1-2 Đảng viên vào Đảng (nếu còn nguồn).

*** Đối với nhà trường.**

- Đạt và được công nhận *"Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích"*;

- Trường đăng ký thực hiện tốt phong trào thi đua XD *"Trường học thân thiện, học sinh tích cực"* và tổ chức tốt các phong trào, các ngày lễ theo quy định.

Thực hiện tốt chủ đề năm học: *"Trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm"*.

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, đảm bảo VSMT phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm, tay chân miệng, đau mắt đỏ, dịch bệnh, giữ gìn vệ sinh môi trường xanh - sạch - đẹp, thường xuyên khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm, giữ gìn khu vệ sinh của trẻ an toàn, sạch sẽ, hợp vệ sinh, thuận tiện cho trẻ sử dụng, tạo góc cây xanh ở các lớp, duy trì vườn cây của bé.

- Giữ vững phổ cập trẻ 5 tuổi. Giữ vững chất lượng kiểm định và chuẩn quốc gia theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường MN, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

- Thực hiện 3 công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT; Thông tư 90/2018 của Bộ tài chính, sửa đổi bổ sung TT61/2017/TT-BTC (dán trên bảng

công khai, trên Website của nhà trường).

- Duy trì và thực hiện tốt trang Website của nhà trường.
- Hằng năm có kiểm kê tài sản 2 lần/năm và hồ sơ thanh lý tài sản (nếu có) theo quy định.
- Tổ chức phổ biến kiến thức và công tác tuyên truyền trong cộng đồng bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú.
- Quan tâm tạo điều kiện cho học sinh thuộc diện chính sách, diện xóa đói giảm nghèo, HS dân tộc, hộ nghèo... được hưởng chế độ miễn giảm (nếu có)
- Báo cáo đầy đủ chính xác đúng thời gian qui định theo yêu cầu của PGD&ĐT.

*** Đối với hoạt động Công đoàn:**

- Phân đấu đạt "*Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ*".
- 100% Đoàn viên công đoàn học tập đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Chính sách pháp luật của Nhà nước và Công Đoàn cấp trên. Thực hiện tốt các cuộc vận động của Công đoàn.
- 100% Tổ công đoàn phải đăng ký xây dựng tổ công đoàn vững mạnh đối với CĐCS, CĐCS đăng ký CĐCS vững mạnh với công đoàn cấp trên.
- BCH và Tổ công đoàn phải có kế hoạch cụ thể, Thực hiện sinh hoạt đúng theo định kỳ.
- Thực hiện giảm giờ cho viên chức và người lao động làm công tác Công đoàn không chuyên trách theo thông tư 08/2016/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2016.
- 100% Công đoàn viên đóng Đoàn phí theo qui định.
- Công đoàn phối hợp cùng nhà trường tạo ĐK cho CB, GV, NV vay vốn ngân hàng, để làm kinh tế phụ cải thiện cuộc sống.
- Tham gia thực hiện tốt các cuộc vận động ủng hộ do các cấp phát động.
- 100% CĐV cam kết thực hiện xây dựng tập thể viên chức và người lao động các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành, của đơn vị.
- Thông nhất qui ước thăm hỏi, bồi dưỡng, khen thưởng.
- Trong năm giới thiệu từ 1 đến 2 công đoàn viên ưu tú cho Đảng.

*** Đối với hoạt động của Chi đoàn thanh niên:**

- Phân đấu đạt "*Chi đoàn vững mạnh*"
- 100% Đoàn viên học tập đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các cuộc vận động của xã đoàn và của Huyện đoàn.
- Thực hiện tốt công tác tình nguyện.
- Tham gia nhiệt tình các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do ngành, địa phương phát động.
- 100% đoàn viên đóng Đoàn phí theo qui định.

*** Đối với Ban thanh tra nhân dân:**

- Làm việc có Quy chế làm việc và có kế hoạch cụ thể.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn giám sát, kiến nghị trong việc thực hiện chính sách pháp luật của nhà trường, việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường. Phối hợp tốt cùng công đoàn xây dựng tập thể đoàn kết.

- Thực hiện việc giám sát không để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Ngoài các công tác trọng tâm của từng học kỳ, trong quá trình công tác nếu có các nội dung trọng tâm khác thì Chủ tịch hội đồng đưa bổ sung vào kế hoạch họp, bàn bạc và thông nhất.

- Động viên tuyên truyền mỗi CB-CC-VC, mỗi thành viên Hội đồng trường chủ động tích cực học hỏi nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm để cùng vào cuộc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường.

- Hội đồng trường phải chủ động cùng với các tổ chức liên quan để thực hiện quyền hạn chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ đã quy định đầy đủ, hiệu quả. Chống các biểu hiện hình thức, ỷ lại, chủ quan, làm việc qua loa hoặc chung chung.

- Phải làm tốt công tác tổ chức giám sát, thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo tính khách quan, chủ quan, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời dứt điểm.

Trên đây là kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường năm học 2024 - 2025.

III. KẾ HOẠCH CỤ THỂ:

*** Học kỳ I**

Tháng	Nội dung công tác	Ghi chú
Tháng 8	- Bàn về việc bổ sung CSVC-Sửa chữa trong nhà trường. - Phân công CB,GV,NV đầu năm học. Thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, phân công tổ chuyên môn theo quy định. - Rà soát vận động trẻ ra lớp đảm bảo chỉ tiêu PGDĐT duyệt và đảm bảo theo chỉ tiêu giao. - Tổ chức tập huấn hè cho đội ngũ GV,NV - Công tác tuyển sinh - Họp Hội đồng dự kiến nhân sự, các tổ chuyên môn, phân công nhiệm vụ CBGVNV, công tác quản lý và sử dụng thiết bị	
Tháng 9	- Tổ chức chiêu sinh đón trẻ ra lớp. - Tổ chức khai giảng năm học mới và vui đón tết trung thu cho trẻ. - Bàn và bổ sung bản dự thảo kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học. - Họp đồng thực phẩm – Sửa trường học – Gas - Tổ chức họp BĐDPH và phụ huynh đại trà các lớp. - GV các lớp xây dựng kế hoạch GD. - Xây dựng các kế hoạch đầu năm, lịch trình HĐCM, duyệt KH nhiệm vụ năm học với PGD&ĐT. - Xây dựng và duyệt kế hoạch, dự toán thu - chi các khoản	

	- đóng góp năm học.theo quy định. - Đăng ký các phong trào thi đua. - Công tác tổng VSMT, khử khuẩn, việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, XD MTHT các nhóm lớp. - Ra Quyết định và XD các kế hoạch, bổ sung vào các Quy chế hoạt động trong năm. - Tổ chức Hội nghị viên chức, người lao động. - Hợp Hội đồng trường đầu năm thông qua dự thảo KH nhiệm vụ năm học 2024-2025	
Tháng 10	- Thực hiện tổng hợp, nhập dữ liệu PCGDMNCT5T năm 2024. - Nhập dữ liệu phần mềm SMAS - Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học - Triển khai công tác y tế trường học - Trang trí lớp đẹp chào mừng ngày PNVN 20/10 - Tổ chức kỉ niệm ngày 20.10 - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Chuyên đề trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm - Rà soát các minh chứng kiểm định chất lượng - Triển khai thực hiện các công khai đầu năm theo TT 09, TT90; TT61	
Tháng 11	- Phát động thi đua dạy tốt, học tốt và làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo lấy thành tích kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11. - Tổ chức Hội thi <i>“Làm đồ dùng đồ chơi tự tạo – thi văn nghệ kỷ niệm ngày Nhà giáo VN”</i> năm học 2024 – 2025. - Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20/11. - Kiểm tra NBTH.	
Tháng 12	- Việc thực hiện quy chế CM của GV-NV, kiểm tra VSMT các nhóm lớp, VSATTP tại bếp nhà bếp. - Hoạt động ngoại khóa: 22/12 - Cân theo dõi sức khỏe của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng đợt 2. - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch	
Tháng 01	- Hợp Hội đồng thông qua báo cáo sơ kết học kỳ 1 năm học 2024-2025 - Hợp phụ huynh lần 2 sơ kết học kỳ I - Sơ kết học kì I. - Rà soát số liệu, thống kê, báo cáo giữa kỳ, năm học 2024 – 2025. - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Hoạt động ngoại khóa: Tết xum vầy – Xuân yêu thương - Thăm và tặng quà học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp tết Nguyên đán. - Nghỉ Tết nguyên đán.	

*** Học kỳ II:**

Tháng	Nội dung công tác	Ghi chú
Tháng 02	- Thực hiện tốt VSATTP sau dịp tết nguyên đán - Huy động trẻ đến trường lớp sau dịp nghỉ tết Nguyên đán. - Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh. - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch.	
Tháng 3	- Kết hợp cùng công đoàn tổ chức tọa đàm ngày 8/3. - Khám sức khỏe đợt 1 cho trẻ, theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng. - Chỉ đạo Y tế học đường thực hiện công tác tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh trong nhà trường - Thăm lớp, dự giờ - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch.	
Tháng 4	- Triển khai hội thi “bé với công nghệ số” năm học 2024 – 2025. - Thăm lớp, dự giờ theo kế hoạch - Triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm và giải pháp sáng tạo. - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch - Thực hiện đánh giá trẻ cuối độ tuổi - Kiểm tra công tác đánh giá trẻ nhà trẻ theo giai đoạn, đánh giá trẻ 5 tuổi theo bộ chuẩn.	
Tháng 5	- Chấm sáng kiến kinh nghiệm và giải pháp sáng tạo. - Đánh giá trẻ theo giai đoạn. - Đánh giá trẻ 5 tuổi theo 5 lĩnh vực (Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.) - Đánh giá, xếp loại cán bộ giáo viên, nhân viên - Đánh giá HT, PHT, GV theo chuẩn nghề nghiệp GVMN - Xét thi đua cấp trường - Kiểm kê CSVN cuối năm học - Hoàn tất Hồ sơ thi đua - Báo cáo cuối năm - Họp Hội đồng thông qua báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 - Tổng kết năm học.	
Tháng 6	- Tổ chức trông trẻ trong hè (theo nhu cầu của CMHS) - Phân công cán bộ, nhân viên trực trường trong thời gian nghỉ hè	
Tháng 7+ 8	- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026 - Xây dựng kế hoạch và tham gia bồi dưỡng thường xuyên do phòng tổ chức - Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn CM hè 2025 do phòng tổ chức - Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2025-2026	

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Ngoài các công tác trọng tâm của từng học kỳ, trong quá trình công tác nếu có các nội dung trọng tâm khác, thì Chủ tịch hội đồng đưa bổ sung vào kế hoạch hợp, bản bạc và thông nhất.

- Động viên tuyên truyền mỗi CB,CC,VC, mỗi thành viên HĐT chủ động tích cực học hỏi nâng cao nhận thức về tư tưởng, chính trị, đạo đức, tinh thần trách nhiệm để cùng vào cuộc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng trường.

- Hội đồng trường phải chủ động cùng với các tổ chức liên quan để thực hiện quyền hạn chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ đã quy định đầy đủ, hiệu quả. Chống các biểu hiện hình thức, ỷ lại, chủ quan, làm việc qua loa, chung chung.

- Phải làm tốt công tác tổ chức giám sát, thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo tính khách quan, chủ quan, công khai, công bằng, dân chủ, kịp thời dứt điểm.

Trên đây là kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường năm học 2024 – 2025 của trường mầm non Hòa Mi đề nghị các đồng chí nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/c)
- Các thành viên trong HĐ (để t/h);
- Lưu VP ./.

T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
Chủ tịch

Nguyễn Thị Mến
(Hiệu trưởng)